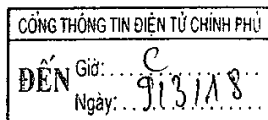


TƯT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 274/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Nhà nước
các dự án trọng điểm về dầu khí

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 06 tháng 7 năm 1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 09 tháng 6 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án trọng điểm về dầu khí (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) để giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện các dự án trọng điểm về dầu khí với thành phần như sau:

1. Trưởng Ban: Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng.
2. Phó Trưởng Ban thường trực: Bộ trưởng Bộ Công Thương.
3. Các Phó Trưởng Ban: Thứ trưởng Bộ Công Thương, Thứ trưởng Bộ Xây dựng.
4. Các Ủy viên gồm:
 - a) Một lãnh đạo của các bộ, cơ quan sau:
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - Bộ Tài chính;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Văn phòng Chính phủ.

b) Một lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Quảng Nam.

c) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Thủ trưởng các bộ, cơ quan nêu trên có trách nhiệm cử lãnh đạo bộ, cơ quan mình tham gia Ban Chỉ đạo và bảo đảm hiệu quả hoạt động của người được cử tham gia; gửi về Bộ Công Thương trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tùy tình hình thực tế, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể mời thêm lãnh đạo một số cơ quan (Ủy ban của Quốc hội, bộ, ngành, địa phương) tham gia làm ủy viên Ban Chỉ đạo hoặc yêu cầu lãnh đạo bộ, ngành, địa phương dự họp và báo cáo những vấn đề cần thiết theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm về dầu khí.

b) Chỉ đạo các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh liên quan cùng với chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn trong nước và nước ngoài, các nhà thầu thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ để đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng công trình thuộc các dự án trọng điểm về dầu khí.

c) Chỉ đạo, phối hợp các ngành, các địa phương liên quan giải quyết các vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện bồi thường hỗ trợ, di dân, tái định cư, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm về dầu khí; trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm về dầu khí.

d) Báo cáo thường xuyên những vấn đề đột xuất quan trọng với Thủ tướng Chính phủ.

2. Quyền hạn:

a) Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ quyết định những cơ chế, chính sách và giải quyết các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các dự án trọng điểm về dầu khí; giải quyết các vấn đề có tính liên ngành liên quan đến các dự án trọng điểm về dầu khí.

b) Định kỳ và đột xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ xây dựng, chất lượng công trình thuộc các dự án trọng điểm về dầu khí; các nội dung vượt quá thẩm quyền, kiến nghị giải pháp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

c) Trưởng Ban Chỉ đạo ký các văn bản chỉ đạo, sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Phó Trưởng Ban thường trực, các Phó Trưởng Ban, Ủy viên Ban Chỉ đạo ký các văn bản chỉ đạo, sử dụng con dấu của bộ, cơ quan mình phụ trách.

Điều 3. Quy chế và tổ chức hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo quy chế do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.

2. Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Giúp việc Ban Chỉ đạo có Văn phòng Ban Chỉ đạo đặt tại Bộ Công Thương. Phó Trưởng Ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định thành lập, quy định nhiệm vụ và cử người làm việc tại Văn phòng Ban Chỉ đạo.

4. Ban Chỉ đạo được mời các chuyên gia trong và ngoài nước để tham khảo ý kiến khi cần thiết.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

1. Ban Chỉ đạo được bảo đảm kinh phí và các điều kiện cần thiết khác từ ngân sách nhà nước để hoạt động có hiệu quả. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam bố trí phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, Phó Trưởng Ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương có trách nhiệm phê duyệt Chương trình công tác và Dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo phải thực hiện đúng mục đích và tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành về chế độ tài chính.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: số 1071/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án trọng điểm về dầu khí; số 119/2004/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế điều hành quản lý đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm về dầu khí; số 583/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung các Quyết định số 1071/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2003 và số 119/2004/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ; số 1172/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án trọng điểm về dầu khí.

Điều 6. Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án trọng điểm về dầu khí, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, CN (2).^{xh} 105



Nguyễn Xuân Phúc